

Quyết định số: 05/2024/HS-GĐT
Ngày 30 tháng 01 năm 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

ỦY BAN THẨM PHÁN TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Đức Xuân

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Thanh Dũng
Ông Võ Văn Khoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Cẩm Linh - Thẩm tra viên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khánh Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa giám đốc thẩm xét xử vụ án hình sự đối với:

1. Nguyễn Thị H (tên gọi khác: Hai H), sinh năm 1962 tại tỉnh T; đăng ký thường trú tại Số 3x3, Tổ 2, ấp TT, xã TL, huyện T, tỉnh T; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D (chết) và bà Võ Thị G (chết); có chồng là Phan Tấn K và 05 người con, lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất sinh năm 1990; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ ngày 18/01/2022, tạm giam ngày 27/01/2022.

2. Lê Thị Thùy V (tên gọi khác: V1), sinh 06/7/1989 tại tỉnh T; đăng ký thường trú tại Số 3x3, Tổ 2, ấp TT, xã TL, huyện T, tỉnh T; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn B (chết) và bà Đồng Thị D1 (sống); có chồng là Phan Thanh M và 02 con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ ngày 18/01/2022, tạm giam ngày 27/01/2022, đến ngày 30/3/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

3. Phan Thị H1, sinh ngày 24/4/1987 tại tỉnh T; đăng ký thường trú tại Số 3x3, Tổ 2, ấp TT, xã TL, huyện T, tỉnh T; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Tấn K và bà Nguyễn Thị H; con: 01 con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ ngày 18/01/2022, tạm giam ngày 27/01/2022, đến ngày 19/02/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

4. Nguyễn Thị Ngọc L (tên gọi khác: **L1**), sinh ngày 18/7/1980 tại CT; đăng ký thường trú tại Số Y, Tổ 15, ấp S, xã TL, huyện T, tỉnh T; nghề nghiệp: nội trợ; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn G1 (chết) và bà Trần Kim H2 (sống); chồng là Trần Minh TR (đã ly hôn) và 02 người con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2015; tiền án: tại Bản án hình sự sơ thẩm số 42/HSST ngày 04/9/2003, bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh T xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Đánh bạc”; tiền sự: không; bị tạm giữ ngày 18/01/2022, tạm giam ngày 27/01/2022, đến ngày 26/02/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 27 người bị kết án khác không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong khoảng thời gian từ đầu năm 2021 đến ngày 18/01/2022, tại ấp TT, xã TL, huyện T, tỉnh T, Nguyễn Thị H chuẩn bị địa điểm, dụng cụ đánh bạc, thu tiền xâu và dùng tiền xâu để trực tiếp tham gia đánh bạc. H phân công Phan Thanh V2, Phan Thanh M rủ rê, lôi kéo các con bạc và V2 có nhiệm vụ gài sòng, làm cái trận đầu tiên để thu hút người khác tham gia đánh bạc, bộ dụng cụ lặt tãi xiu là do V2 mua để tại sòng cho các con bạc lặt khi cần; Phan Thị H1 và Lê Thị Thùy V giúp sức thu tiền xâu cho H; Võ Thành D2, Hồ Văn Đ, Nguyễn Huỳnh Trường H3 được H thuê canh đường, cảnh giới lực lượng chức năng. Ngày 18/01/2022, Phan Thanh V2 cùng Võ Thành D2, Hồ Văn Đ làm cái trận thứ nhất; Lê Hoàng TN và Đặng Văn TH làm cái trận thứ hai; Phan Thị Ngọc C, Trần Hải Đ2 và Huỳnh Trung T làm cái trận thứ ba trực tiếp tham gia đánh bạc cùng với các con bạc Phan Thanh M, Lê Thị Thùy V, Nguyễn Việt T1, Trần Quốc T2, Đỗ Văn M1, Trần Thị D3, Nguyễn Thị Hương D4, Trần Thị T3, Nguyễn Thị Ngọc L, Trần Thị Quế T4, Nguyễn Thị Mộng T5, Nguyễn Văn D5, Lê Thị D6, Đào Thị Đ3, Lưu Thị T6, Nguyễn Thị N, Nguyễn Thị D7, Nguyễn Thị U, Trương Thị C1, Lưu Nhật T7 tham gia đánh bạc bằng hình thức lặt tãi xiu thắng thua bằng tiền thì bị bắt quả tang. Tổng số tiền liên quan đến việc đánh bạc khi bắt quả tang là 309.380.000 đồng, trong đó có 276.230.000 đồng là tiền các bị cáo có mặt khi bắt quả tang dùng vào việc đánh bạc là 33.150.000 đồng là của các con bạc bỏ tại chiếu bạc chạy thoát.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 63A/2022/HS-ST ngày 12/8/2022, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh T quyết định về hình phạt đối với 31 bị cáo về các tội “Tổ chức đánh bạc” và tội “Đánh bạc”, trong đó đã xử phạt: Nguyễn Thị H 02 năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc” và 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”; tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 02 năm 06 tháng tù; xử phạt Lê Thị Thùy V 09 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” và 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”; tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 01 năm 06 tháng tù; xử phạt Phan Thị H1 09 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”, Nguyễn Thị Ngọc L 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định tội danh và hình phạt đối với các bị cáo khác, tuyên về hình phạt bổ sung, biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi Tòa án cấp sơ thẩm xét xử, các bị cáo Nguyễn Thị H, Lê Thị Thùy V, Phan Thị H1, Nguyễn Thị Ngọc L và 03 bị cáo khác là Phan Thanh M, Phan Thanh V2 và Phan Thị Ngọc C có kháng cáo.

Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 182/2022/HS-PT ngày 26/10/2022, Tòa án nhân dân tỉnh T quyết định: chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị H về việc xin giảm nhẹ hình phạt; chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Lê Thị Thùy V, Phan Thị H1, Nguyễn Thị Ngọc L về việc xin được hưởng án treo.

Xử phạt Nguyễn Thị H 01 năm 06 tháng tù, về tội “Tổ chức đánh bạc” và 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”; tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 02 năm tù.

Xử phạt các bị cáo Lê Thị Thùy V, Phan Thị H1 mỗi bị cáo 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Tổ chức đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”.

Ngoài ra, Bản án phúc thẩm còn tuyên về hình phạt đối với 03 bị cáo Phan Thanh M, Phan Thanh V2 và Phan Thị Ngọc C.

Ngày 06/01/2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh T ban hành Báo cáo số 16/BC-VKS, đề nghị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị giám đốc thẩm Bản án hình sự phúc thẩm số 182/2022/HS-PT ngày 26/10/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh T về phần áp dụng pháp luật và hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Thị H, Lê Thị Thùy V, Phan Thị H1, Nguyễn Thị Ngọc L, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Tại Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 278/QĐ-VC3-V1 ngày 23/10/2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh

kháng nghị Bản án hình sự phúc thẩm số 182/2022/HS-PT ngày 26/10/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh T về phần hình phạt đối với Nguyễn Thị H, Lê Thị Thùy V, Phan Thị H1, Nguyễn Thị Ngọc L; đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử giám đốc thẩm theo hướng hủy một phần bản án hình sự phúc thẩm nêu trên, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa giám đốc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng giám đốc thẩm chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Trong thời gian từ đầu năm 2021 đến ngày 18/01/2022, Nguyễn Thị H và 07 đồng phạm khác đã có hành vi chọn địa điểm sau nhà của bị cáo H, chuẩn bị sẵn dụng cụ đánh bạc, thu tiền xâu cũng như trực tiếp tham gia đánh bạc và rủ rê, lôi kéo nhiều người khác tham gia đánh bạc trái phép dưới hình thức lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền (trong đó có 24 người khác đã bị xử lý về tội đánh bạc trong cùng vụ án). Tại thời điểm bị bắt quả tang, H tổ chức cho hơn 30 người tham gia đánh bạc, tổng số tiền liên quan đến việc đánh bạc khi bị bắt quả tang là 309.380.000 đồng (gồm 277.350.000 đồng là tiền của H cùng đồng phạm có mặt khi bị bắt quả tang dùng vào việc đánh bạc và 33.150.000 đồng là tiền của số người đánh bạc bỏ tại chiếu bạc để chạy thoát). Hành vi của Nguyễn Thị H và 30 bị cáo khác đã bị xét xử về các tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc” theo quy định tại Điều 322 và Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Trong vụ án, Nguyễn Thị H có vai trò là người chủ mưu, cầm đầu, chuẩn bị địa điểm, dụng cụ cho các con bạc tham gia đánh bạc để thu tiền xâu; phân công cho bị cáo V2 và M rủ rê, lôi kéo các con bạc khác và thuê Võ Thành D2, Hồ Văn Đ và Nguyễn Huỳnh Trường H3 canh gác đường, cảnh giới lực lượng chức năng, trông coi tụ điểm đánh bạc nên phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò chính, cao hơn các bị cáo khác đối với tội tổ chức đánh bạc. Ngoài ra, trong ngày 18/01/2022 khi Phan Thị H1 thu tiền xâu được 900.000 đồng đưa cho H, H sử dụng số tiền này tham gia đánh bạc cùng với người khác, đặt cược 04 bàn, bị thua 700.000 đồng.

Đối với Lê Thị Thùy V có hành vi thu tiền xâu giúp cho bị cáo H khi bị cáo H vắng mặt; bị cáo Phan Thị H1 vừa bán nước uống phục vụ cho những người đánh bạc, vừa thu tiền xâu giúp cho bị cáo H nên cả hai bị cáo V và H1 đóng vai trò đồng phạm giúp sức tích cực với bị cáo H về tội tổ chức đánh bạc. Ngoài ra, bị cáo V còn sử dụng 25.000.000 đồng tham gia đánh bạc với người khác.

Đối với bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L có nhân thân xấu, đã có tiền án bị Tòa án xét xử về tội đánh bạc, chưa được xóa án tích tiếp tục tham gia đánh bạc số tiền

3.080.000 đồng thuộc trường hợp tái phạm.

Xét thấy bị cáo Nguyễn Thị H có vai trò chính trong vụ án, đã đứng ra dùng địa điểm thuộc quyền quản lý của mình để tổ chức đánh bạc cho nhiều người tham gia sát phạt thắng thua bằng tiền trong thời gian dài (từ đầu năm 2021 đến ngày 18/01/2022), ngày bị bắt quả tang H đã tổ chức cho hàng chục người tham gia với số tiền gần 300.000.000 đồng. Bị cáo V và bị cáo H1 đóng vai trò đồng phạm giúp sức tích cực trong hành vi tổ chức đánh bạc với bị cáo H.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt: bị cáo Nguyễn Thị H 06 tháng tù về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là phù hợp, 02 năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm a, b, c, d khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự (là nhẹ so với tính chất, mức độ phạm tội bị cáo đã gây ra) và tổng hợp hình phạt cả hai tội bị cáo phải chấp hành là 02 năm 06 tháng tù; xử phạt bị cáo Lê Thị Thùy V 09 tháng tù về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 và 09 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm a, c, d khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; tổng hợp hình phạt cả hai tội bị cáo phải chấp hành là 18 tháng tù; xử phạt bị cáo Phan Thị H1 09 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm a, c, d khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L 09 tháng tù về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo Nguyễn Thị H, Lê Thị Thùy V, Phan Thị H1 và Nguyễn Thị Ngọc L là phù hợp, đã xem xét đến tình tiết giảm nhẹ theo luật định là các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tại cấp phúc thẩm, mặc dù các bị cáo H, V, H1 và L không cung cấp các tình tiết giảm nhẹ nào, tuy nhiên Tòa án cấp phúc thẩm xử phạt: Nguyễn Thị H 01 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” và 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”, tổng hợp hình phạt 02 tội là 02 năm tù; xử phạt Lê Thị Thùy V 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Tổ chức đánh bạc” và 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, tổng hợp hình phạt 02 tội là 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo; xử phạt Phan Thị H1 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Tổ chức đánh bạc” và xử phạt Nguyễn Thị Ngọc L 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc” là chưa đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện, không đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung và áp dụng không đúng quy định hướng dẫn tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐ9TP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

[3] Từ những nhận định trên, chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, hủy Bản án hình sự phúc thẩm số 182/2022/HS-PT ngày 26/10/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh T, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 63A/2022/HS-ST ngày 12/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện T,

tỉnh T về phần hình phạt đối Nguyễn Thị H, Lê Thị Thùy V, Phan Thị H1 và Nguyễn Thị Ngọc L.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 382, khoản 2 Điều 388, Điều 390, Điều 395 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 278/QĐ-VC3-V1 ngày 23/10/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Hủy một phần Bản án hình sự phúc thẩm 182/2022/HS-PT ngày 26/10/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh T và giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 63A/2022/HS-ST ngày 12/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh T về phần hình phạt đối với Nguyễn Thị H, Lê Thị Thùy V, Phan Thị H1, Nguyễn Thị Ngọc L.

3. Quyết định của Hội đồng giám đốc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- Chánh án TANDCC tại Tp. HCM (để b/c);
- VKSNDCC tại Tp. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh T;
- VKSND tỉnh T;
- TAND huyện T, tỉnh T;
- VKSND huyện T, tỉnh T;
- Cơ quan thi hành án hình sự - Công an huyện T, tỉnh T;
- Chi cục THADS huyện T, tỉnh T;
- Các UBND xã/phường theo nơi cư trú của những người kết án;
- Người bị kết án;
- Lưu: P.LTHS, P.GĐKT1, HS, THS (TTCL).

**TM. ỦY BAN THẨM PHÁN
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Đức Xuân